

Số: 17 /2021/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày 14 tháng 10 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với
đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

VPUBND TỈNH HÀ NAM	
ĐẾN	Số:.....
	Ngày: 26/10/2021.....
Chuyên:.....	

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2019/QH14;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật Người cao tuổi;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 2727/TTr-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2021 về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng bảo trợ xã hội được quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội (Trừ đối tượng bảo trợ xã hội nuôi dưỡng

tại các cơ sở bảo trợ xã hội công lập, Trung tâm Điều trị nghiện ma túy và Phục hồi chức năng tâm thần tỉnh Hà Nam thực hiện theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam).

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội và nguồn kinh phí thực hiện

1. Mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội

a) Mức chuẩn trợ giúp xã hội: 360.000 đồng/tháng.

b) Mức trợ giúp xã hội, thời gian thực hiện: Theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khóa XIX, Kỳ họp thứ tư (*Kỳ họp chuyên đề*) thông qua ngày 14 tháng 10 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 25 tháng 10 năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: LĐ-TB&XH, TC;
- Cục KTVBQPPL - BTP;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBND TTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, các Tổ, ĐB HĐND tỉnh;
- Các Sở: LĐ-TB&XH; TC; TP;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



[Handwritten Signature]

Lê Thị Thủy